

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH
TÂN

TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2024/HS-ST

Ngày: 31 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sáu

Ông Nguyễn Minh Thuận

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Kim Thùy là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Ngọc T, sinh ngày 25/11/1959; tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: tổ A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M (chết) và bà Võ Kim L (chết); chồng: Nguyễn Văn C và con có tất cả 05 người (nhỏ nhất sinh năm 1992, lớn nhất sinh năm 1984); tiền sự: không; tiền án: 01 lần (theo bản án số 07/2022/HSST ngày 03/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” và “Gá bạc”; đến ngày 11/01/2024 chấp hành xong hình phạt). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2024 đến ngày 08/9/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Nguyễn Thị L1 sinh năm 1959 (Vắng mặt)

2/ Văn Thị V sinh năm 1958 (Có mặt)

3/ Nguyễn Thị T1 sinh năm 1965 (Vắng mặt)

4/ Nguyễn Ánh T2 sinh năm 1968 (Xin vắng mặt)

5/ Phạm Thị T1 L2 sinh năm 1991 (Vắng mặt)

6/ Nguyễn Thị S năm 1969 (Có mặt)

Cùng cư trú ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28/6/2024, Công an xã T bắt quả tang Võ Ngọc T cùng Nguyễn Á T8 Phạm Thị T1 L2 đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Thị S1 tổ H, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Cụ thể:

- Chiều bạc thứ nhất gồm: V5 gia đánh bài binh 6 lá ăn thua bằng tiền.

Cách thức chơi và tính thắng thua như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, chơi bài binh ẩn độ, mỗi tụ chia 6 lá bài, đếm nút hoặc tính tây để xác định thắng thua; mỗi bàn có 03 tụ bài (trong đó có 01 người làm nhà cái chia bài ăn thua với các tụ đặt tiền) làm cái xoay vòng, chơi xong bàn nào thì tính tiền thắng thua bàn đó, mỗi tụ đặt 10.000 đồng.

- Chiều bạc thứ hai gồm: Phạm Thị Thùy L Thị L T1 và Văn Thị V gia chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền.

Cách thức chơi đánh bài và tính thắng thua như sau: Sử dụng bộ bài tứ sắc có 112 lá, mỗi bàn có 04 tụ bài (gồm 01 tụ nhà cái chia bài cho từng tụ, nhà cái 21 lá bài và đánh trước, 03 tụ còn lại được chia 20 lá bài), ai đánh hết bài rác thì thắng, các tụ còn lại sẽ thua, mỗi bàn ăn thua với số tiền 150.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 04 bộ bài tứ sắc; 01 bộ bài tây 52 lá; số tiền 20.000 đồng (thu tại sòng bài binh); 02 chiếc chiếu lát; nhiều lệnh làm bằng lá bài tứ sắc (54 lệnh các loại) đã qua sử dụng và nhiều vật chứng có liên quan.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã giải quyết được như sau:

- Tại chiều bạc thứ nhất là: 610.000 đồng (gồm: 20.000 đồng thu tại chiều bạc, 70.000 đồng thu của T200.000 đồng thu của S320.000 đồng thu của T2 tất cả cất giấu trong người để đánh bạc).

- Tại chiều bạc thứ hai là: 240.000 đồng (gồm: 50.000 đồng thu của L2150.000 đồng thu của L120.000 đồng thu của T120.000 đồng thu của V1 cả cất giấu trong người để đánh bạc).

Đối với Nguyễn Á T9 T1 và Văn Thị V2 hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền, nhưng không đủ định lượng nên Công an huyện B quyết định xử phạt hành chính mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị S2 các đối tượng trên đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà nhưng S3 có tổ chức hay lấy tiền xâu nên không xử lý hành vi này.

Đối với Võ Ngọc T2 Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt: 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Gá bạc” và 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là: 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án số 07/2022/HSST ngày 03/3/2022. Đến ngày 11/01/2024 chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 08/7/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Ngọc T về tội “Đánh bạc” và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSBT ngày 01/10/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị can Võ Ngọc T3 “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T4 tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 04 bộ bài tứ sắc; 01 bộ bài tây 52 lá; 02 chiếc chiếu lát; nhiều lệnh làm bằng lá bài tứ sắc (54 lệnh các loại), dùng để chơi đánh bạc.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền 20.000 đồng thu tại chiếu bạc.

- Số tiền 70.000 đồng của bị cáo; số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Thị S4 đồng của Nguyễn Ánh T250.000 đồng của Phạm Thị T1 L220.000 đồng của Nguyễn Thị T5 đồng của Văn Thị V3; số tiền 150.000 đồng của Nguyễn Thị L1 vì tất cả dùng để đánh bạc.

Đề nghị trả lại: Số tiền 1.290.000 đồng cho Nguyễn Thị L2 không sử dụng đánh bạc.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì là người cao tuổi.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì đang bị bệnh, gia đình chỉ có bị cáo và chồng bị cáo chăm sóc nhau hàng ngày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra và xét thấy sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó, đủ cơ sở kết luận: Bản thân bị cáo có 01 tiền án về hành vi đánh bạc, gá bạc theo bản án số 07/2022/HSST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân xử phạt 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ; chấp hành án xong ngày 11/01/2024. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28/6/2024 bị cáo đánh bài ăn thua bằng tiền cùng Nguyễn Á T2 Nguyễn Thị T8 Phạm Thị T1 L2 tại nhà của Nguyễn Thị S1 tổ H, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị Công an xã T bắt quả tang. Số tiền tham gia đánh bạc là: 610.000 đồng (gồm: 20.000 đồng thu tại chiếu bạc, 70.000 đồng thu của T2 200.000 đồng thu của S3 20.000 đồng thu của T2 tất cả cất giấu trong người để đánh bạc). Như vậy, bị cáo phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích. Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trong bản cáo trạng số 55/CT-VKSBT ngày 01/10/2024 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến lợi ích công cộng trật tự xã hội là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được việc đánh bài ăn thua bằng tiền là tệ nạn xã hội bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vì động cơ háms lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, cần có mức án tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng ngừa đối với loại tội phạm này.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do đó cần áp dụng khi lượng hình cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi, bản thân bị cáo bị bệnh rối loạn tiền đình, viêm phổi, tăng huyết áp, trào ngược dạ dày, thiếu máu cục bộ nên cần miễn phạt bổ sung bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 04 bộ bài tứ sắc; 01 bộ bài tây 52 lá; 02 chiếc chiếu lát; nhiều lệnh làm bằng lá bài tứ sắc (54 lệnh các loại) dùng để chơi đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.000 đồng thu tại chiếu bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 70.000 đồng của bị cáo; số tiền 200.000 đồng của Nguyễn Thị S5 tiền 320.000 đồng của Nguyễn Á T2 số tiền 50.000 đồng của Phạm Thị T1 L2 số tiền 20.000 đồng của Nguyễn Thị T1 số tiền 20.000 đồng của Văn Thị V4 tiền 150.000 đồng của Nguyễn Thị L1 thì tất cả dùng đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.290.000 đồng của Nguyễn Thị L1 vì không sử dụng đánh bạc cần trả lại cho L1

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí cho bị cáo vì là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Võ Ngọc T7

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 04 bộ bài tứ sắc; 01 bộ bài tây 52 lá; 02 chiếc chiếu lát; nhiều lệnh làm bằng lá bài tứ sắc (54 lệnh các loại).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 20.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) thu tại chiếu bạc; số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi ngàn đồng) của bị cáo T; số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) của Nguyễn Thị S4 đồng (Ba trăm hai mươi

ngàn đồng) của Nguyễn Ánh T250.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) của Phạm Thị T1 1220.000 đồng (Hai mươi ngàn đồng) của Nguyễn Thị T5 đồng (Hai mươi ngàn đồng) của Văn Thị V4 tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) của Nguyễn Thị L1.

Trả lại: Số tiền 1.290.000 đồng (Một triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng) cho Nguyễn Thị L1

(Tiền, vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/10/2024 và Biên lai thu tiền số N⁰0006244 ngày 24/10/2024).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Võ Ngọc T7

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Tân Bình
- Bị cáo; đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Mỹ Thuận
- Bị cáo; đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thanh Hùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thuận Nguyễn Văn Sáu

Huỳnh Thanh Hùng